

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2018/HS-ST

Ngày 17/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ngọc Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Tiến.

Bà Phạm Hồng Thiêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nhật Khánh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2018/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân D, sinh năm 1988, tại thôn Đ, xã TD, huyện T1, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: thôn Đ, xã TD, huyện T1, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đoàn Thị Đ1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 24/4/2018, đến ngày 27/4/2018 chuyển tạm giam, bị cáo trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng:

Anh Đoàn Đắc H, sinh năm 1993; trú tại thôn Đ, xã TD, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

Anh Đặng Đình K, sinh năm 2001; trú tại thôn TĐ, xã TS, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

Ông Lê Như V, sinh năm 1958; trú tại thôn Đ, xã TD, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

(Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do nghiện ma túy nên Nguyễn Xuân D thường đi mua ma túy của những người không biết tên, tuổi, địa chỉ để sử dụng. Khoảng 10 giờ ngày 24/4/2018, D bắt xe buýt xuống khu vực bến xe khách DĐ, huyện T1 mua 02 gói ma

tuý, loại Heroin với giá 200.000 đồng của một người nam giới khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ rồi bắt xe buýt đi về. Đến 11 giờ 20 phút cùng ngày, xe về đến khu vực thôn Đ, xã TD, huyện T1, tỉnh Thái Bình thì D xuống xe đứng nghỉ ngơi thì thấy Đoàn Đắc H, trú cùng thôn đến hỏi mua 400.000 đồng ma tuý, D đồng ý bán ma tuý cho H. Khi D đang bán ma tuý cho H thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý (PC47) Công an tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang. Tại đây, trước sự chứng kiến của những người làm chứng, Công an tiến hành kiểm tra người H phát hiện ở túi quần bên trái phía trước H đang mặc có 02 gói, được gói bằng giấy tráng kim màu vàng, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục, trong túi quần bên phải H đang mặc có 10.000 đồng. H khai đó là 02 gói Heroin, H vừa mua của D với giá 400.000 đồng để sử dụng, còn 10.000 đồng là tiền H xin lại D; kiểm tra người D, phát hiện tại túi quần bên trái D đang mặc có 390.000 đồng, D khai đó là số tiền D vừa bán ma tuý cho H; Công an kiểm tra người Đặng Đình K và xe máy của K không phát hiện thu giữ gì, K khai: K làm nghề xe ôm, được người đàn ông (sau khi bị bắt mới biết tên là H) thuê chở từ xã TP về xã TD, K không biết H thuê K chở đi mua ma tuý. Công an đã yêu cầu D, H và mời anh K, ông V là những người làm chứng về Trụ sở Ủy ban nhân dân xã TD lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý và niêm phong 02 gói ma tuý của H ký hiệu M gửi đi giám định, ngoài ra còn thu giữ của H 10.000 đồng, thu của D 390.000 đồng. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T1 tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của D nhưng không thu giữ gì.

Trong quá trình điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Lời khai của những người làm chứng:

Anh Đặng Đình K và ông Lê Như V trình bày: Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 24/4/2018, tại trục đường liên xã thuộc thôn Đ, xã TD, huyện T1, tỉnh Thái Bình chúng tôi được chứng kiến việc cơ quan công an kiểm tra người thanh niên khai tên là Đoàn Đắc H phát hiện ở túi quần bên trái phía trước H đang mặc có 02 gói, được gói bằng giấy tráng kim màu vàng, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục, trong túi quần bên phải H đang mặc có 10.000 đồng. H khai đó là 02 gói Heroin, H vừa mua của D với giá 400.000 đồng để sử dụng, còn 10.000 đồng là tiền H xin lại D; kiểm tra người đàn ông khai tên là Nguyễn Xuân D, phát hiện tại túi quần bên trái D đang mặc có 390.000 đồng, D khai đó là số tiền D vừa bán ma tuý cho H. Công an quản lý và niêm phong 02 gói ma tuý của H ký hiệu M gửi đi giám định, thu giữ của H 10.000 đồng, thu của D 390.000 đồng. Ngoài ra Công an không phát hiện, thu giữ gì khác.

Tại Bản kết luận giám định số 144/KLGD-PC54 ngày 24/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận “*Mẫu M gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôin) có khối lượng 0,0795 gam; Heroine STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ*”.

Tại Cáo trạng số 70/CT-VKSTT ngày 09/7/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố Nguyễn Xuân D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Kiểm sát viên đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; xử phạt bị cáo tù 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, vị đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T1, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Xuân D khai nhận: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 24/4/2018, D có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy cho Đoàn Đắc H là người cùng thôn lấy 400.000 đồng. Khi D đang bán ma túy cho H thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC47) Công an tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang và yêu cầu về Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thụy Dương làm việc.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Xuân D phù hợp và được chứng minh bằng: Lời khai của những người làm chứng là anh Đặng Đình K, ông Lê Như V, người mua ma túy là anh Đoàn Đắc H; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Thái Bình lập hồi 11h30 phút ngày 24/4/2018; Kết luận giám định về khối lượng, loại ma túy; Biên bản khám xét và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Như vậy, bị cáo Nguyễn Xuân D là người đã thực hiện hành vi bán trái phép cho anh Đoàn Đắc H 02 gói ma túy, loại Hêrôin có khối lượng 0,0795 gam. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251: Tội mua bán trái phép chất ma túy:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Xuân D mắc nghiện ma túy, biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người đồng thời là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn khác cho xã hội, là nguyên nhân lây truyền dịch bệnh HIV/AIDS; bị cáo biết việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bán ma túy cho người khác, mục đích để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã vi phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an, hành vi này gây nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự nên phải xử lý. Cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện. Bị cáo ở nhà bố mẹ đẻ, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử cũng xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân D đều thành khẩn khai báo; có bố đẻ là thương binh, do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Trong vụ án này: Bị cáo Nguyễn Xuân D khai mua 02 gói ma túy, loại Heroin với giá 200.000 đồng của một người nam giới khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ tại khu vực bến xe khách ĐĐ, huyện T1, tỉnh Thái Bình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với Đoàn Đắc H là người mua ma túy của D với mục đích để sử dụng cho bản thân; H chưa có tiền án, tiền sự về tội liên quan đến ma túy, lượng ma túy thu giữ của H chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an tỉnh Thái Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H là phù hợp.

Đối với Đặng Đình K là người làm nghề xe ôm được H thuê chở đi mua ma túy, bản thân H không nói cho K biết H đi mua ma túy, anh K cũng không biết H thuê anh chở đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý đối với anh K là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Về số ma túy thu giữ cần tịch thu tiêu hủy sau giám định còn lại.

Về số tiền 400.000 đồng thu giữ cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Điểm

a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân D 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/4/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 0,0583 gam ma túy, loại Heroin sau giám định còn lại.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng là vật chứng của vụ án.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm mô tả chi tiết trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/7/2018 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện T1, tỉnh Thái Bình).

4. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Xuân D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Xuân D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 17/8/2018./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện T1;
- Công an huyện T1;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện T1;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đồng Ngọc Huyền